

Số: 2907/2024/AAA – BCQT

Hải Dương, ngày 29 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN 11 + CN 12, Cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.755.998
- Fax: 02203.755.113 Email: anphat@anphatbioplastics.com
- Vốn điều lệ: 3.822.744.960.000 đồng
- Mã chứng khoán: AAA
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	270501/2024/NQ – ĐHĐCĐ	27/05/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, các nội dung thông qua gồm: <ol style="list-style-type: none">Thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị;Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo hoạt động năm 2023, Kế hoạch hoạt động năm 2024, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên;Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023;

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>4. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty;</p> <p>5. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận của Công ty năm 2023;</p> <p>6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 - 2024;</p> <p>7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;</p> <p>8. Thông qua việc duyệt chi các Quỹ được trích lập từ lợi nhuận năm 2022 sử dụng trong năm 2023;</p> <p>9. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;</p> <p>10. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;</p> <p>11. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;</p> <p>12. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.</p>

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Lê Thăng Long	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	29/06/2021	
2	Nguyễn Thị Tiệp	Thành viên HĐQT không điều hành	05/02/2021	
3	Hòa Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT kiêm PTGD phụ trách Tài chính – Kế toán (Thành viên HĐQT điều hành)	15/05/2023	
4	Trần Thị Thoàn	Thành viên HĐQT kiêm PTGD thường trực (Thành viên HĐQT điều hành)	05/02/2021	

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
5	Phan Trí Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập	20/06/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Lê Thăng Long	08/08	100%	
2	Nguyễn Thị Tien	08/08	100%	
3	Trần Thị Thoán	08/08	100%	
4	Phan Trí Nghĩa	08/08	100%	
5	Hòa Thị Thu Hà	08/08	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra bởi HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng sản xuất của công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ngoài ra, HĐQT tham gia giám sát các hoạt động khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện nay Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
1	1501/2024/NQ - HĐQT	15/01/2024	Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	100%
2	260302/2024/NQ - HĐQT	26/03/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	100424/2024/NQ - HĐQT	10/04/2024	Vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh	100%
4	250402/2024/NQ - HĐQT	25/04/2024	Thông qua thời gian, địa điểm và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
5	170502/2024/NQ - HĐQT	17/05/2024	Điều chỉnh, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
6	310502/2024/NQ - HĐQT	31/05/2024	Điều chỉnh Dự án Trung tâm đào tạo nghề An Phát của Công ty cổ phần nhựa An Phát Xanh	100%
7	040602/2024/NQ- HĐQT	04/06/2024	Thông qua giao dịch tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)	100%
8	260602/2024/NQ - HĐQT	26/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	19/03/2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Văn Thị Lan Anh	Ủy viên BKS	16/05/2009	Cử nhân kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Phụng	Ủy viên BKS	08/02/2018	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	2/2	100%	
2	Bà Văn Thị Lan Anh	Ủy viên BKS	2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Phụng	Ủy viên BKS	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2024.
- Hàng tháng, Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.
- Hàng quý, Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có)

Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Ông Nguyễn Lê Trung	Tổng Giám đốc	08/11/1976	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm 07/2011
2	Bà Hòa Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán	04/11/1978	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm 02/4/2018
3	Bà Trần Thị Thoàn	Phó Tổng Giám đốc Thường trực	27/07/1985	Thạc sỹ quản lý kinh tế	Bổ nhiệm 01/3/2018
4	Ông Nguyễn Xuân Cờ	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất	02/03/1988	Thạc sỹ quản lý kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/10/2023

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Vân	07/11/1984	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 02/4/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng cao tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.

VII. Danh sách người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Nguyễn Lê Thăng Long <i>(tái bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 27/05/2024)</i>		Chủ tịch HĐQT			29/06/2021			Người nội bộ
2.	Nguyễn Thị Tien <i>(tái bổ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT từ 27/05/2024)</i>		Thành viên HĐQT			05/02/2021			Người nội bộ
3.	Hòa Thị Thu Hà		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính			02/04/2018			Người nội bộ
4.	Trần Thị Thoãn		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD thường trực			01/03/2018			Người nội bộ
5.	Phan Trí Nghĩa		Thành viên HĐQT độc lập			20/06/2022			Người nội bộ
6.	Nguyễn Thị Giang		Trưởng BKS			20/06/2022			Người nội bộ
7.	Văn Thị Lan Anh		Thành viên BKS			20/06/2022			Người nội bộ
8.	Nguyễn Thị Phượng		Thành viên BKS			20/06/2022			Người nội bộ

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.	Nguyễn Lê Trung		Tổng Giám đốc			09/03/2007			Người nội bộ
10.	Nguyễn Xuân Cờ		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất			01/10/2023			Người nội bộ
11.	Nguyễn Thị Thùy Vân		Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT, Phụ trách quản trị Công ty			02/04/2018			Người nội bộ
12.	Công ty CP Tập đoàn An Phát Holdings	-	-	0801210129, cấp lần đầu ngày 31/03/2017 tại Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	31/03/2017			Công ty mẹ
13.	Công ty CP An Tiến Industries	-	-	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	2009			Công ty con
14.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	-	-	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	01/10/2017			Công ty con
15.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát 1	-	-	Số giấy ĐKKD 0801298395 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 29/09/2019	Khu công nghiệp An Phát 1, Km 72, Quốc lộ 37, xã An Bình, Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	01/09/2019			Công ty con
16.	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh	-	-	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	01/07/2020			Công ty con

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17.	An Thanh Bicsol Singapore PTE. Ltd	-	-	Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	01/07/2017			Công ty con
18.	Công ty CP An Thành Bicsol	-	-	0801208793 cấp lần đầu ngày 22/3/2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	10/3/2017			Công ty con
19.	Công ty CP Liên vận An Tín	-	-	Số giấy ĐKKD 0801177672 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/03/2016	Lô CN11-CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	01/03/2016			Công ty con
20.	Công ty CP Nhựa Hà Nội	-	-	Số giấy ĐKKD 0100100858 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2008	Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	11/2018			Công ty cùng mẹ
21.	Công ty TNHH An Trung Industries	-	-	0801246654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/03/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	12/2019			Công ty cùng tập đoàn
22.	Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu và Đầu tư – VIEXIM	-	-	0900259855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 10/10/2006	Thôn Hào, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	12/2019			Công ty cùng tập đoàn
23.	Công ty TNHH MTV Cơ khí chính xác và Chế tạo khuôn mẫu Việt Nam	-	-	0801277109 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/01/2019	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	12/2019			Công ty cùng tập đoàn
24.	Công ty CP VLXD công nghệ cao An Cường	-	-	Giấy ĐKKD số 0801238156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/01/2018	Lô CN11-CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	2020			Công ty cùng tập đoàn

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
25.	Công ty CP Sản xuất PBAT An Phát	-	-	Giấy ĐKKD số 0202084468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 18/01/2021	Lô CN5-04 Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	29/06/2023			Công ty con
26.	An Phat International INC	-	-	803302611 do USA cấp ngày 26/04/2019	Houston, USA	Năm 2021			Công ty con
27.	AFC EcoPlastics LLC	-	-	803680617 do USA cấp ngày 07/08/2020	USA	Năm 2021			Công ty con
28.	Ankor Bioplastics Co.Ltd	-	-	Số 2248156695 cấp ngày 17/12/2021 do Wonju District Tax Office cấp	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	30/06/2023			Công ty con
29.	Công ty CP Anbio	-	-	Số giấy ĐKKD 0801313445 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 07/01/2020	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Năm 2020			Công ty có cùng BLĐ chủ chốt
30.	Công ty CP Nhựa Bao Bì Vinh	-	-	Số giấy ĐKKD 2900531222 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 03/01/2003	Số 18 Phong Định Cảng – phường Bến Thủy – TP. Vinh – tỉnh Nghệ An	07/10/2020			Công ty liên kết
31.	Công ty CP Sản xuất Tổng hợp Sunrise Việt Nam	-	-	Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đông, Nam Sách, Hải Dương	2/15/2019			Công ty liên kết của Công ty con
32.	Công ty CP Dịch vụ Xăng dầu An Đông	-	-	0801332007 cấp ngày 12/08/2020 tại Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	12/08/2020			Công ty liên kết của Công ty con
33.	Công ty CP Ancop	-	-	Số giấy ĐKKD 0801334798 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/09/2020	Số 354 đường Trần Hưng Đạo, phường Ngọc Châu, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Tháng 9/2020			Công ty liên kết của Công ty con

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty/Quan hệ (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
34.	Công ty CP Dịch vụ Suất ăn Công nghiệp An Phát	-	-	0801352476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, KM47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	05/12/2022	09/04/2024		Công ty liên kết của Công ty con
35.	Công ty CP Giải pháp và Dịch vụ phần mềm Nam Việt	-	-	Số Giấy ĐKKD 0102181549 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp	BT4 lô E9 Vimexco, đường Phạm Hùng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2021			Công ty liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty CP An Tiến Industries	Công ty con	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiến, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 19.580.095.052 đồng	
2.	Công ty CP An Thành Bicsol	Công ty con	0801208793 cấp lần đầu ngày 22/3/2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 50.260.144.301 đồng	
3.	An Thanh Bicsol Singapore PTE. Ltd	Công ty con	Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.713.270.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4.	Công ty CP Liên vận An Tín	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801177672 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/03/2016	Lô CN11-CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 525.818.184 đồng	
5.	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 7.613.688.170 đồng	
6.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát 1	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801298395 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 29/09/2019	Khu công nghiệp An Phát 1, Km 72, Quốc lộ 37, xã An Bình, Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 620.807.016 đồng	
7.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 264.715.000 đồng	
8.	AFC EcoPlastics LLC	Công ty con	803680617 do USA cấp ngày 07/08/2020	USA	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 16.391.096.592 đồng	
9.	Công ty CP Sản xuất PBAT An Phát	Công ty con	Giấy ĐKKD số 0202084468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 18/01/2021	Lô CN5-04 Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 83.448.334 đồng	
10.	Công ty CP Tập đoàn An Phát Holdings	Công ty mẹ	0801210129, cấp lần đầu ngày 31/03/2017 tại Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 415.343.518 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11.	Công ty CP Nhựa Hà Nội	Công ty cùng mẹ	Số giấy ĐKKD 0100100858 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2008	Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.752.198.000 đồng	
12.	Công ty CP VLXD Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng tập đoàn	Giấy ĐKKD số 0801238156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/01/2018	Lô CN11-CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 334.665.610 đồng	
13.	Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu và Đầu tư – VIEXIM	Công ty cùng Tập đoàn	0900259855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 10/10/2006	Thôn Hào, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 5.950.000 đồng	
14.	Công ty TNHH An Trung Industries	Công ty cùng Tập đoàn	0801246654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/03/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 175.747.486 đồng	
15.	Công ty CP Dịch vụ Suất ăn Công nghiệp An Phát	Công ty liên kết của Công ty con	0801352476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, KM47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 64.957.838 đồng	
16.	Công ty CP sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam	Công ty liên kết của Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 3.916.167.038 đồng	
17.	Công ty CP An Tiên Industries	Công ty con	Số Giấy NSH 5200466372 cấp ngày 28/09/2018 tại Yên Bái	Khu Công Nghiệp phía Nam, xã Văn Tiên, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 38.327.282.990 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
18.	Công ty CP An Thành Bicsol	Công ty con	0801208793 cấp lần đầu ngày 22/3/2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 72,734,240,679 đồng	
19.	An Thanh Bicsol Singapore PTE. Ltd	Công ty con	Số giấy ĐKKD 201720061M	Singapore	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 18.541.878.450 đồng	
20.	Công ty CP Liên vận An Tín	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801177672 do Sở KHĐT tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/03/2016	Lô CN11-CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 48.427.056.236 đồng	
21.	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.058.678.400 đồng	
22.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 876.752 đồng	
23.	An Phat International INC	Công ty con	803302611 do USA cấp ngày 26/04/2019	Houston, USA	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 15.414.225.915 đồng	
24.	Ankor Bioplastics Co.Ltd	Công ty con	Số 2248156695 cấp ngày 17/12/2021 do Wonju District Tax Office cấp	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 2.510.520.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
25.	Công ty CP Tập đoàn An Phát Holdings	Công ty mẹ	0801210129, cấp lần đầu ngày 31/03/2017 tại Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.662.981.800 đồng	
26.	Công ty CP Nhựa Hà Nội	Công ty cùng mẹ	Số giấy ĐKKD 0100100858 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2008	Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 52.100.000 đồng	
27.	Công ty CP VLXD Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng tập đoàn	Giấy ĐKKD số 0801238156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/01/2018	Lô CN11-CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 306.849.774 đồng	
28.	Công ty TNHH MTV Cơ khí chính xác và Chế tạo khuôn mẫu Việt Nam	Công ty cùng tập đoàn	0801277109 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/01/2019	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 200.000.000 đồng	
29.	Công ty TNHH An Trung Industries	Công ty cùng Tập đoàn	0801246654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 28/03/2018	Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, km47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 114.164.950 đồng	
30.	Công ty CP Dịch vụ Suất ăn Công nghiệp An Phát	Công ty liên kết của Công ty con	0801352476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát, KM47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 4.279.574.895 đồng	
31.	Công ty CP sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam	Công ty liên kết của Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 25.671.786.636 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
32.	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu từ hoạt động tài chính. Giá trị giao dịch: 164.383.562 đồng	
33.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu từ hoạt động tài chính. Giá trị giao dịch: 1.379.159.178 đồng	
34.	Công ty CP Sản xuất PBAT An Phát	Công ty con	Giấy ĐKKD số 0202084468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 18/01/2021	Lô CN5-04 Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu từ hoạt động tài chính. Giá trị giao dịch: 1.029.254.848 đồng	
35.	Công ty CP VLXD Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng tập đoàn	Giấy ĐKKD số 0801238156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/01/2018	Lô CN11-CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu từ hoạt động tài chính. Giá trị giao dịch: 306.205.977 đồng	
36.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Cổ tức được chia. Giá trị giao dịch: 140.700.000.000 đồng	
37.	Công ty CP Nhựa Hà Nội	Công ty cùng mẹ	Số giấy ĐKKD 0100100858 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2008	Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Cổ tức được chia. Giá trị giao dịch: 17.286.257.000 đồng	
38.	Công ty CP nhựa Bao Bì Vinh	Công ty liên kết	Số giấy ĐKKD 2900531222 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 03/01/2003	Số 18 Phong Định Cảng – phường Bến Thủy – TP. Vinh – tỉnh Nghệ An	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Cổ tức được chia. Giá trị giao dịch: 4.703.974.200 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
39.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Cho vay. Giá trị giao dịch: 71.500.000.000 đồng	
40.	Công ty CP Sản xuất PBAT An Phát	Công ty con	Giấy ĐKKD số 0202084468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 18/01/2021	Lô CN5-04 Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Cho vay. Giá trị giao dịch: 650.000.000 đồng	
41.	Công ty CP VLXD Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng tập đoàn	Giấy ĐKKD số 0801238156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/01/2018	Lô CN11-CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Cho vay. Giá trị giao dịch: 21.184.019.400 đồng	
42.	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Thu hồi tiền cho vay. Giá trị giao dịch: 15.000.000.000 đồng	
43.	Công ty CP KCN kỹ thuật cao An Phát	Công ty con	Số giấy ĐKKD 0801225485, cấp lần đầu ngày 27/10/2017	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Thu hồi tiền cho vay. Giá trị giao dịch: 329.480.000.000 đồng	
44.	Công ty CP Sản xuất PBAT An Phát	Công ty con	Giấy ĐKKD số 0202084468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 18/01/2021	Lô CN5-04 Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Thu hồi tiền cho vay. Giá trị giao dịch: 99.590.000.000 đồng	
45.	Công ty CP VLXD Công nghệ cao An Cường	Công ty cùng tập đoàn	Giấy ĐKKD số 0801238156 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/01/2018	Lô CN11-CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Thu hồi tiền cho vay. Giá trị giao dịch: 1.184.019.400 đồng	

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

a. Giao dịch giữa công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát. Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT. Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Người nội bộ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Nhựa Hà Nội (HPC)	Bà Hòa Thị Thu Hà (Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán) là Thành viên HĐQT tại HPC	Số giấy ĐKKD 0100100858 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2008	Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.752.198.000 đồng
							Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 52.100.000 đồng
							Cổ tức được chia. Giá trị giao dịch: 17.286.257.000 đồng
2	Công ty CP Sản xuất Tổng hợp Sunrise Việt Nam (Sunrise)	Ông Nguyễn Lê Thăng Long (Chủ tịch HĐQT AAA) hiện là Thành viên HĐQT Sunrise	Số giấy ĐKKD 0801279667 cấp lần đầu ngày 15/02/2019 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Lô CN11-CN12 cụm CN An Đồng, Nam Sách, Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 3.916.167.038 đồng
							Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 25.671.786.636 đồng
3	Công ty CP Tập đoàn An Phát Holdings (APH)	1. Bà Nguyễn Thị Tien (thành viên HĐQT) là Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm PTGD Thường trực tại APH. 2. Ông Nguyễn Lê Thăng Long (Chủ tịch HĐQT) là thành viên HĐQT, Phó TGD tại APH. 3. Bà Trần Thị Thoàn (Phó TGD thường trực) là Phó TGD phụ trách Sản xuất tại APH. 4. Bà Hòa Thị Thu Hà (Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán) là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài Chính Kế toán tại APH.	0801210129, cấp lần đầu ngày 31/03/2017 tại Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 415.343.518 đồng
							Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.662.981.800 đồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Người nội bộ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
4	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh (AVP)	Ông Nguyễn Xuân Cờ (Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất) hiện là thành viên Hội đồng quản trị tại AVP	Số giấy ĐKKD 0801235451 cấp lần đầu ngày 22/12/2017 tại Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Khu CN kỹ thuật cao An Phát, km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 7.613.688.170 đồng
							Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 1.058.678.400 đồng
							Doanh thu từ hoạt động tài chính. Giá trị giao dịch: 164.383.562 đồng
							Thu hồi tiền cho vay. Giá trị giao dịch: 15.000.000.000 đồng
5	Công ty CP Sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	Ông Nguyễn Lê Thăng Long (Chủ tịch HĐQT AAA) hiện là Chủ tịch HĐQT PBAT	Giấy ĐKKD số 0202084468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp ngày 18/01/2021	Lô CN5-04 Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá trị giao dịch: 83.448.334 đồng
							Doanh thu từ hoạt động tài chính. Giá trị giao dịch: 1.029.254.848 đồng
							Cho vay. Giá trị giao dịch: 650.000.000 đồng
							Thu hồi tiền cho vay. Giá trị giao dịch: 99.590.000.000 đồng
6	Ankor Bioplastics Co.Ltd	Ông Nguyễn Lê Thăng Long (Chủ tịch HĐQT AAA) hiện là Thành viên HĐQT Ankor	Giấy ĐKKD số 2248156695 cấp ngày 17/12/2021 do Wonju District Tax Office cấp	216, Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Korea	6 tháng đầu năm 2024	Nghị quyết số 1501/2024/NQ – HĐQT ngày 15/01/2024 Vv Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2024	Mua hàng hóa dịch vụ. Giá trị giao dịch: 2.510.520.000 đồng

- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát. Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT. Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có
- c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát. Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Lưu ý: (*) Số lượng cổ phiếu sở hữu căn cứ theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 17/04/2024 và các báo cáo giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (nếu có).

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
1	AAA	Nguyễn Lê Thăng Long	088C012268	Chủ tịch HĐQT		CCCD					0	0.00%	29/6/2021	
1.01	AAA	Nguyễn Lê Bình			Bố ruột	CCCD					13	0.00%	29/06/2021	
1.02	AAA	Nguyễn Thị Việt			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	29/06/2021	
1.03	AAA	Tô Xuân Bách			Bố vợ	CCCD					0	0.00%	29/06/2021	
1.04	AAA	Nguyễn Thị Hương			Mẹ vợ	CMND					0	0.00%	29/06/2021	
1.05	AAA	Tô Thị Huế			Vợ	CCCD					0	0.00%	29/06/2021	
1.06	AAA	Nguyễn Lê Long An			Con						0	0.00%	29/06/2021	
1.07	AAA	Nguyễn Lê Bảo San			Con						0	0.00%	05/9/2022	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
1.08	AAA	Nguyễn Lê Việt Anh			Em trai	CCCD					0	0.00%	29/06/2021	
1.09	AAA	Nguyễn Thị Hải Yến			Em dâu	CMND					0	0.00%	29/06/2021	
1.10	AAA	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					191,787,394	50.17%	29/06/2021	NNB là Phó Tổng Giám đốc
1.11	AAA	Công ty cổ phần Anbio			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0.00%	29/06/2021	NNB là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
1.12	AAA	Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0.00%	29/06/2021	NNB là Chủ tịch HĐQT
1.13	AAA	Ankor Bioplasitcs Co., Ltd			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0.00%	29/01/2021	Người nội bộ là TV HĐQT Công ty

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
1.14	AAA	Công ty CP Sản xuất Tổng hợp Sunrise Việt Nam			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0.00%	29/06/2021	NNB là Thành viên HĐQT
2	AAA	Nguyễn Thị Tiệp		Thành viên HĐQT		CCCD					540,000	0.14%	5-2-2021	
2.01	AAA	Nguyễn Văn Trí			Bố	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.02	AAA	Nguyễn Thị Thuận			Mẹ	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.03	AAA	Nguyễn Văn Nghĩa			Anh	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.04	AAA	Nguyễn Thị Khuy			Chị dâu	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.05	AAA	Nguyễn Thị Dịu			Chị	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.06	AAA	Nguyễn Văn Gọn			Anh rể	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.07	AAA	Nguyễn Thị Thiệp			Chị	CMND					0	0.00%	5-2-2021	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
2.08	AAA	Nguyễn Trung Khánh			Anh rể	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.09	AAA	Nguyễn Văn Viện			Chồng	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.10	AAA	Nguyễn Đức Nhật Minh			Con trai						0	0.00%	5-2-2021	Còn nhỏ chưa có CMND
2.11	AAA	Nguyễn Đức Hoàng Định			Con trai						0	0.00%	5-2-2021	Còn nhỏ chưa có CMND
2.12	AAA	Nguyễn Thị Trinh			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.13	AAA	Nguyễn Văn Vân			Bố chồng	CMND					0	0.00%	5-2-2021	
2.14	AAA	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					191,787,394	50.17%	5-2-2021	NNB là Phó chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó TGD thường trực

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
3	AAA	Hòa Thị Thu Hà	001C113354	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách tài chính		CCCD					0	0.00%	2-4-2018	
3.01	AAA	Nghiêm Thị Loan			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%		
3.02	AAA	Phạm Văn Bao			Chồng	CMND					0	0.00%		
3.03	AAA	Phạm Việt Hưng			Con trai	CMND					0	0.00%		
3.04	AAA	Phạm Minh Hiền			Con trai						0	0.00%		Còn nhỏ chưa có CMND
3.05	AAA	Hòa Thị Hằng			Em	CMND					0	0.00%		
3.06	AAA	Hòa Thị Hiền			Em	CMND					0	0.00%		
3.07	AAA	Phan Tiến Luật			Em rể	CMND					0	0.00%		
3.08	AAA	Vũ Trí Tiến			Em rể	CMND					0	0.00%		
3.09	AAA	Nguyễn Thị Chũm			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
3.10	AAA	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0.00%		NNB là Thành viên HĐQT
3.11	AAA	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					191,787,394	50.17%	5-2-2021	NNB là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính
4	AAA	Trần Thị Thoán		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD thường trực		CMND					200,000	0.05%	1-3-2018	
4.01	AAA	Trần Phúc Minh			Bố ruột	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.02	AAA	Phạm Thị Thoa			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.03	AAA	Vũ Thị Lan			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.04	AAA	Nguyễn Văn Đương			Bố chồng	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.05	AAA	Trần Thị Thoan			Chị gái	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.06	AAA	Trần Phúc Thuận			Em trai	CMND					0	0.00%	1-3-2018	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
4.07	AAA	Nguyễn Thị Tươi			Em dâu	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.08	AAA	Nguyễn Phúc Dương			Chồng	CMND					0	0.00%	1-3-2018	
4.09	AAA	Nguyễn Lâm Phương Linh			Con						0	0.00%	1-3-2018	Còn nhỏ chưa có CMND
4.10	AAA	Nguyễn Bảo Châu			Con						0	0.00%	1-3-2018	Còn nhỏ chưa có CMND
4.11	AAA	Nguyễn Nhật Nam			Con						0	0.00%	02/11/2022	Còn nhỏ chưa có CMND
4.12	AAA	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					191,787,394	50.17%	01/06/2023	NNB là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản Xuất
5	AAA	Phan Trí Nghĩa		Thành viên HĐQT độc lập		CMND					0	0.00%	20/06/2022	
5.01	AAA	Phan Hưng			Bố	CMND					0	0.00%	20/06/2022	
5.02	AAA	Phan Thị Liên			Mẹ	CMND					0	0.00%	20/06/2022	
5.03	AAA	Phan Thị Duyệt			Mẹ vợ	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
5.04	AAA	Trương Thị Kim Thư			Vợ	CCCD					182,300	0.05%	20/06/2022	
5.05	AAA	Phan Trương Trí Minh			Con	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.06	AAA	Phan Quỳnh Mai			Con	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.07	AAA	Phan Trí Phúc			Con	Mã định danh					0	0.00%	20/06/2022	
5.08	AAA	Phan Trí Huân			Anh trai	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.09	AAA	Nguyễn Thị Thu Hiền			Chị dâu	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.10	AAA	Phan Trí Học			Anh trai	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.11	AAA	Phạm Thị Loan			Chị dâu	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.12	AAA	Phan Trí Hiếu			Anh trai	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.13	AAA	Trần Thị Lam			Chị dâu	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.14	AAA	Phan Thị Thảo			Chị gái	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.15	AAA	Nguyễn Việt Thắng			Anh rể	CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
5.16	AAA	Phan Trí Trung			Em trai	CMND					0	0.00%	20/06/2022	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
5.17	AAA	Nguyễn Thị Thùy Dương			Em dâu	CMND					0	0.00%	20/06/2022	
5.18	AAA	Công ty cổ phần Bao bì Sông La Xanh			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT – Giám đốc	Giấy ĐKKD					0	0.00%	20/06/2022	
5.19	AAA	Công ty cổ phần khoáng sản Đông Á			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0.00%	20/06/2022	
5.20	AAA	Công ty cổ phần Công nghiệp Nhựa Á Châu			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0.00%	20/06/2022	
6	AAA	Nguyễn Thị Giang		Trưởng BKS		CMND					0	0.00%	20/06/2022	
6.01	AAA	Nguyễn Đức Đại			Bố ruột	CCCD					0	0.00%	19/03/2016	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
6.02	AAA	Vũ Thị Thắm			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	19/03/2016	
6.03	AAA	Vũ Thị Luyện			Mẹ chồng	CCCD					0	0.00%	31/10/2017	
6.04	AAA	Bùi Văn Duy			Chồng	CCCD					0	0.00%	31/10/2017	
6.05	AAA	Nguyễn Thị Dung			Chị	CCCD					0	0.00%	19/03/2016	
6.06	AAA	Phạm Văn Hoàng			Anh rể	CCCD					0	0.00%	19/03/2016	
6.07	AAA	Nguyễn Đức Duy			Em	CCCD					9,240	0.00%	19/03/2016	
6.08	AAA	Phan Thị Hằng			Em dâu	CCCD					0	0.00%	7-4-2016	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
6.09	AAA	Nguyễn Đức Bình			Em						0	0.00%	19/03/2016	Còn nhỏ chưa có CMND
6.10	AAA	Bùi Nguyễn Tuệ Lâm			Con gái	CMND					0	0.00%	19/03/2016	Còn nhỏ chưa có CMND
6.11	AAA	Bùi Nguyễn Phúc Lâm			Con trai	CMND					0	0.00%	19/03/2016	
7	AAA	Văn Thị Lan Anh		Thành viên BKS		CMND					0	0.00%	20/06/2022	
7.01	AAA	Văn Xuân Thành			Bố ruột	CMND					0	0.00%	16/05/2009	Đã mất
7.02	AAA	Phạm Thị Mịn			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.03	AAA	Đặng Văn Giới			Bố chồng	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.04	AAA	Vũ Thị Lập			mẹ chồng	CMND					0	0.00%	16/05/2009	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
7.05	AAA	Đặng Thành Khương			Chồng	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.06	AAA	Đặng Lan Nhi			Con	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.07	AAA	Đặng Gia Nhật Minh			Con	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.08	AAA	Văn Xuân Thuận			Em	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.09	AAA	Văn Thị Phương Thảo			Em	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.10	AAA	Văn Thị Bích Hạnh			Em	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.11	AAA	Nguyễn Thị Ánh Ngọc			Em dâu	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.12	AAA	Lưu Trường Phúc			Em rể	CMND					0	0.00%	16/05/2009	
7.13	AAA	Nguyễn Hữu Đông			Em rể	CMND					0	0.00%	16/05/2009	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
8	AAA	Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS		CCCD					0	0.00%	20/06/2022	
8.01	AAA	Nguyễn Đình Tiêu			Bố đẻ	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.02	AAA	Vũ Thị Bạo			Mẹ đẻ	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.03	AAA	Trần Văn Chúc			Bố chồng	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.04	AAA	Lê Thị Liên			Mẹ chồng	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.05	AAA	Trần Văn Việt			Chồng	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.06	AAA	Trần Nhật Minh			Con đẻ	CMND					0	0.00%	2-8-2018	
8.07	AAA	Trần Phúc Dương			Con đẻ	CMND					0	0.00%	15/05/2021	
8.08	AAA	Nguyễn Thị Bích			Chị ruột	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.09	AAA	Đoàn Bá Hà			Anh rể	CMND					0	0.00%	2-8-2018	
8.10	AAA	Nguyễn Thị Xoa			Em ruột	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.11	AAA	Phạm Văn Trang			Em rể	CMND					0	0.00%	2-8-2018	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
8.12	AAA	Nguyễn Thị Xuyên			Em ruột	CMND					0	0.00%	2-8-2018	
8.13	AAA	Trịnh Quang Dũng			Em rể	CMND					0	0.00%	11-5-2019	
8.14	AAA	Nguyễn Thị Uyên			Em ruột	CCCD					0	0.00%	2-8-2018	
8.15	AAA	Nguyễn Trung Thăng			Em rể	CCCD					0	0.00%	10-6-2021	
9	AAA	Nguyễn Lê Trung	044C699 999	Tổng Giám đốc		CCCD					0	0.00%	9-3-2007	
9.01	AAA	Nguyễn Văn Minh			Bố ruột	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.02	AAA	Lê Thị Liên			Mẹ ruột	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.03	AAA	Đặng Quang Hòa			Bố vợ	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.04	AAA	Nguyễn Thị Biên			Mẹ vợ	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.05	AAA	Đặng Thị Hòa	044C081 9761		Vợ	CMND					0	0.00%	9-3-2007	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
9.06	AAA	Nguyễn Phương Anh			Con	CMND					0	0.00%	9-3-2007	Còn nhỏ chưa có CMND
9.07	AAA	Nguyễn Khánh Linh			Con	CMND					0	0.00%	9-3-2007	Còn nhỏ chưa có CMND
9.08	AAA	Nguyễn Chung Thủy			Em	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.09	AAA	Nguyễn Trung Hiếu			Em	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.10	AAA	Nguyễn Hồng Thảo			Em	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.11	AAA	Lương Hùng Thắng			Em rể	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.12	AAA	Phạm Thị Ánh			Em dâu	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.13	AAA	Nguyễn Tiên Khánh			Em rể	CMND					0	0.00%	9-3-2007	
9.14	AAA	Nguyễn Quỳnh Chi			Con gái	CMND					0	0.00%	17/07/2017	Còn nhỏ chưa có CMND

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
10	AAA	Nguyễn Xuân Cờ		Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất		CCCD					0	0.00%	01/10/2023	
10.01	AAA	Nguyễn Xuân Tình			Bố đẻ	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.02	AAA	Cát Thị Hoa			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.03	AAA	Ninh Văn Nền			Bố vợ	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.04	AAA	Trịnh Thị Hoà			Mẹ vợ	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.05	AAA	Ninh Thị Thuý			Vợ	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.06	AAA	Nguyễn Hoài An			Con đẻ						0	0	01/10/2023	Còn nhỏ chưa có CMND
10.07	AAA	Nguyễn An Chi			Con đẻ						0	0	01/10/2023	Còn nhỏ chưa có CMND
10.08	AAA	Nguyễn Đan Chi			Con đẻ						0	0	01/10/2023	Còn nhỏ chưa có CMND

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
10.09	AAA	Nguyễn Thị Mai			Chị ruột	Passport					0	0	01/10/2023	
10.10	AAA	Nguyễn Huy Quân			Anh rể	CMND					0	0	01/10/2023	
10.11	AAA	Nguyễn Thị Phương			Em ruột	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.12	AAA	Nguyễn Văn Hải			Em rể	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.13	AAA	Nguyễn Xuân Thế Anh			Em ruột	CCCD					0	0	01/10/2023	
10.14	AAA	Công ty CP Nhựa bao bì An Vinh		Thành viên Hội đồng quản trị		ĐKKD					0	0	01/10/2023	
11	AAA	Nguyễn Thị Thùy Vân		Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị Công ty		CCCD					0	0.00%	2-4-2018	
11.01	AAA	Vũ Thị Luyến			Mẹ đẻ	CMND					0	0.00%	2/4/2018	

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NBB	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ NBB	Ghi chú (**)
11.02	AAA	Vũ Mạnh Hường			Chồng	CCCD					0	0.00%	2/4/2018	
11.03	AAA	Vũ Thị Thanh Huyền			Con đẻ						0	0.00%	2/4/2018	Còn nhỏ chưa có CMND
11.04	AAA	Vũ Mạnh Dũng			Con đẻ						0	0.00%	2/4/2018	Còn nhỏ chưa có CMND
11.05	AAA	Vũ Hoàng Duy			Con đẻ						0	100.00%	09/12/2022	Còn nhỏ chưa có CMND
11.06	AAA	Phạm Thị Châm			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	2/4/2018	
11.07	AAA	Vũ Quang Thành			Bố chồng	CMND					0	0.00%	2/4/2018	

2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn	Thời gian thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Bà Nguyễn Thị Tien	Thành viên HĐQT	04/04/2024	1,000,000	0.26%	540,000	0.14%	Bán 460.000 cổ phiếu ¹
2	Bà Hòa Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính – Kế toán	04/04/2024	1,000,000	0.26%	0	0%	Bán 1,000,000 cổ phiếu ²

¹ Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ - Bà Nguyễn Thị Tien ngày 04/04/2024.

² Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ - Bà Hòa Thị Thu Hà ngày 04/04/2024.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty thông qua nhiều chính sách quan trọng trong chiến lược phát triển, cơ cấu, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN LÊ THĂNG LONG

